**VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TW**

**TRUNG TÂM THÔNG TIN – TƯ LIỆU**

**THƯ MỤC TÀI LIỆU MỚI**

**Tháng 3 /2017**

**I. SÁCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**1**. ***Quan điểm của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong Văn kiện Đại hội XII***.- H.: Chính trị quốc gia, 2016.- 254tr

Vv 6494 – 324

*Tóm tắt*: Cuốn sách phân tích làm rõ quá trình nhận thức lý luận của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; khái quát thực trạng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ nước ta qua 30 năm đổi mới theo quan điểm của Đảng. Đồng thời luận giải, làm rõ nội dung quan điểm mới của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Trên cơ sở đó đề xuất định hướng học tập, quán triệt, tổ chức thực hiện quan điểm của Đảng về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong những năm tới.

**2. D.V. Mosiakov**

***Chính sách của Trung Quốc ở Đông Nam Á: Từ quá khứ đến hiện tại***/ Thanh Vạn, Nguyễn Trung, Văn Cường dịch.- H.: Chính trị quốc gia, 2016.- 310tr

Vv 6496 – 951

*Tóm tắt*: Cuốn sách trình bày khái quát lịch sử quan hệ của Trung Quốc với khu vực Đông Nam Á từ thế kỷ XIX đến nay, trên cơ sở đó phân tích chính sách ngoại giao với những mục tiêu và lợi ích của Trung Quốc trong việc hiện thực hóa các chương trình, kế hoạch địa – chính trị qua các giai đoạn lịch sử.

**3. Nguyễn Vũ Tùng, Đặng Cẩm Tú**

***Quan hệ Mỹ - Trung trong nửa đầu thế kỷ XXI: Mối quan hệ nước lớn kiểu mới?***.- H.: Chính trị quốc gia, 2017.- 359tr

Vv 6495 – 327

*Tóm tắt*: Cuốn sách tóm tắt lịch sử quan hệ Mỹ - Trung Quốc từ thời kỳ Chiến tranh lạnh đến nay, phân tích mối quan hệ này ở các phương diện kinh tế, quân sự và những đặc điểm mới trong thời kỳ gần đây; đi sâu phân tích cơ sở hình thành ý tưởng “quan hệ nước lớn kiểu mới”, các nội dung và diễn biến cụ thể của mối quan hệ này. Trên cơ sở đó đưa ra dự báo về chính sách của từng bên và mối quan hệ này trong tương lai.

**4**. ***Tăng cường hợp tác công nghiệp Việt Nam – Nhật Bản hướng tới thực hiện hiệu quả RCEP***.- 2017. (Tài liệu hội thảo)

TL 1808

*Tóm tắt*: Tài liệu bao gồm các tham luận đề cập đến các nội dung: Vai trò của RCEP trong các FTA khu vực; RCEP và hàm ý đối với mạng sản xuất khu vực; những cơ hội của ngành công nghiệp Việt Nam trước RCEP.

**5.** ***Hội nghị triển khai Nghị quyết 19/2017 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia***.- 2017.- (Tài liệu hội thảo)

TL 1810

*Tóm tắt*: Tài liệu đề cập đến vấn đề: Bài học kinh nghiệm và thách thức trong thực hiện Nghị quyết 19 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Ý nghĩa, mục tiêu và nhiệm vụ cải thiện các chỉ số Đổi mới sáng tạo.

**6**. ***Rà soát thể chế chuỗi giá trị lúa gạo***.- 2017.- (Tài liệu hội thảo)

TL 1809

*Tóm tắt*: Tài liệu xác định các rào cản, điểm nghẽn thể chế đối với tăng trưởng năng suất trong ngành lúa gạo; đề xuất khuyến nghị cải cách nhằm nâng cao năng suất ngành lúa gạo và thu nhập của người trồng lúa.

**II. BÀI TRÍCH TẠP CHÍ**

**1. Nguyễn Đức Thành**

***Kinh tế Việt Nam trước những cơ hội và thách thức mới***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 5 – 8

*Tóm tắt*: Bài viết trình bày những thành tựu đạt được từ nỗ lực của năm 2016. Giới thiệu các mục tiêu đặt ra trong năm 2017. Đề cập đến động lực tăng trưởng mới; nhận diện những thách thức và kịch bản đặt ra. Đồng thời đưa ra các giải pháp để đạt được các mục tiêu tăng trưởng.

**2. Đặng Ngọc Tú**

***Dự báo kinh tế Việt Nam 2017***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 9 – 11

*Tóm tắt*: Bài viết dự báo triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2017; phân tích những thuận lợi cũng như những khó khăn thách thức đối với nền kinh tế; Từ đó đề xuất những định hướng, giải pháp cho chính sách kinh tế vĩ mô năm 2017.

**3. Đặng Thị Thu Hoài**

***Đổi mới mô hình tăng trưởng để phát triển nhanh và bền vững***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 12 – 15

*Tóm tắt:* Yêu cầu đổi mới tăng trưởng xuất phát từ những hạn chế của mô hình tăng trưởng thời gian qua cùng với những thay đổi của bối cảnh mới. Bài viết tập trung phân tích về yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng; từ đó nêu ra các định hướng đổi mới và một số nhóm giải pháp chủ yếu thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng trong giai đoạn tới.

**4. Trương Bá Tuấn**

***Tái cơ cấu kinh tế: Những vấn đề đặt ra đối với huy động và phân bổ nguồn lực***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 35 – 38

*Tóm tắt*: Bài viết phân tích một số vấn đề trong việc phân bổ và huy động nguồn lực trong tái cơ cấu nền kinh tế. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp tăng cường hiệu quả huy động và phân bổ nguồn lực cho tái cơ cấu kinh tế.

**5. Hoàng Thị Tư**

***Liên kết vùng trong tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 39 – 42

*Tóm tắt*: Bài viết trình bày tổng quát về phát triển vùng kinh tế hiện nay. Nêu những tồn tại, hạn chế và phân tích nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đó. Từ đó đưa ra các giải pháp phát triển các vùng kinh tế.

**6. Bùi Thị Thu Hường**

***Thực trạng và giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 53 – 55

*Tóm tắt*: Năm 2016 có thể coi là dấu mốc quan trọng trong hoạt động đầu tư công tại Việt Nam, là năm đầu tiên thực hiện vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020. Bài viết đánh giá một số điểm tồn tại trong quá trình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2016 và đưa ra những giải pháp hoàn thiện đầu tư công trong thời gian tới.

**7. Bùi Ngọc Sơn**

***Biến động kinh tế thế giới năm 2016 và triển vọng năm 2017***

*Nguồn trích*: Tạp chí Tài chính, Số 650/2017; Tr. 66 – 68

*Tóm tắt*: Kinh tế thế giới trong năm 2016 tăng trưởng yếu ớt ở tất cả các nền kinh tế riêng lẻ cũng như khu vực. Trong nửa đầu năm 2016, tình hình kinh tế thế giới có diễn biến khá trầm lắng, tuy nhiên, đến nửa cuối năm nhiều sự kiện diễn ra đã làm thay đổi khuynh hướng kinh tế toàn cầu và dự báo sẽ còn duy trì tác động đến năm 2017. Bài viết điểm lại những biến động của kinh tế thế giới năm 2016 và đưa ra dự báo triển vọng kinh tế thế giới năm 2017.

**8. Phương Nguyễn**

***Nhìn lại quan hệ Việt – Trung năm 2016 và triển vọng năm 2017***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, Số 1/2017; Tr. 42 – 54

*Tóm tắt*: Bài viết nhìn lại và đánh giá quan hệ Việt – Trung năm 2016, thể hiện tập trung qua quan hệ ngoại giao, hợp tác trên các lĩnh vực và vấn đề Biển Đông. Đồng thời đưa ra dự báo quan hệ giữa nước ta với Trung Quốc năm 2017.

**9. Khổng Văn Thắng**

***Hạn chế trong xuất nhập khẩu giữa Việt Nam – Trung Quốc: Một số khuyến nghị cho Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, Số 1/2017; Tr. 66 – 72

*Tóm tắt*: Hoạt động xuất, nhập khẩu giữa Việt Nam và Trung Quốc nhiều năm qua luôn trong tình trạng nhập siêu nghiêng về phía Việt Nam. Mặt khác, xét về hàng hóa xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Trung Quốc cũng có sự khác nhau, nước ta chủ yếu xuất khẩu hàng nông sản và sản phẩm thô sang Trung Quốc và nhập chủ yếu là máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu để sản xuất, hàng tiêu dùng thông thường, do đó nhập siêu là điều rất khó tránh khỏi. Bài viết sử dụng phương pháp thống kê mô tả, diễn giải và so sánh phân tích các số liệu về tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc những năm gần đây, từ đó đưa ra một số giải pháp để giảm thiểu sự mất cân bằng cán cân thương mại giữa hai nước.

**10. Phan Thị Thoa**

***Đầu tư của Singapore tại Việt Nam sau hơn 20 năm nhìn lại (1995 – 2016)***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, Số 1/2017; Tr. 21 – 29

*Tóm tắt:* Kể từ khi Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), quan hệ hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Singapore đã có bước chuyển biến mới. Hiện nay Singapore là quốc gia dẫn đầu trong số các nước ASEAN đầu tư tại Việt Nam. Các dự án đầu tư của Singapore đã góp phần quan trọng trong việc giải quyết việc làm, thúc đẩy tăng trưởng, cải thiện thu nhập, nâng cao mức sống cho một bộ phận người dân Việt Nam. Trên cơ sở nghiên cứu quá trình đầu tư của Singgapore tại Việt Nam trong hơn 20 năm (1995 – 2016), bài viết nêu bật những thành tựu, đồng thời chỉ ra một số thách thức và dự báo triển vọng của mối quan hệ hợp tác đầu tư giữa hai nước trong thời gian tới.

**11. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Trần Nhật Tân**

***Hội nhập về giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam trong cộng đồng kinh tế ASEAN***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, Số 1/2017; Tr. 46 – 54

*Tóm tắt*: Bài viết đề cập đến thực trạng của lực lượng lao động Việt Nam trước thềm hội nhập AEC. Những kết quả và khó khăn của hoạt động triển khai giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam trong quá trình hội nhập AEC; trên cơ sở đó đưa ra giải pháp để giáo dục nghề nghiệp Việt Nam hội nhập sâu rộng vào AEC.

**12. Trần Minh Đạo**

***Một số vấn đề về cải cách chế độ đại diện quyền chủ sở hữu tại hệ thống doanh nghiệp nhà nước nhằm góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 2/2017; Tr. 2 – 8

*Tóm tắt*: Bài viết bần về vấn đề lựa chọn bước đi mô hình tiếp tục đổi mới chế độ đại diện quyền chủ sở hữu tại hệ thống doanh nghiệp nhà nước ở Việt Nam – một trong những rào cản chính của tiến trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cộng sản Việt Nam.

**13. Nguyễn Mạnh Toàn, Nguyễn Thị Hương**

***Liên kết kinh tế trong nền kinh tế tại Việt Nam: Cách tiếp cận từ ma trận hạch toán xã hội***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 2/2017; Tr. 9 – 16

*Tóm tắt:* Sử dụng SAM Việt Nam năm 2012, bài viết đo lường độ lớn liên kết kinh tế bằng cách tính toán các nhân tử từ SAM. Từ đó các ngành có liên kết mạnh được nhận diện nhằm gợi mở các chính sách kinh tế phù hợp với tình hình kinh tế hiện tại của nền kinh tế Việt Nam. Kết quả cho thấy, các ngành có liên kết mạnh là ngành nông nghiệp, công nghiệp chế biến thực phẩm và ngành thủy sản. Vì vậy, các công cụ và biện pháp chính sách nên ưu tiên vào các ngành này.

**14. Nguyễn Tuấn Kiệt, Nguyễn Toàn Trung**

***Mối quan hệ giữa thâm hụt ngân sách nhà nước và thâm hụt cán cân vãng lai tại Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 2/2017; Tr. 17 – 26

*Tóm tắt*: Bài viết nhằm mục tiêu xác định mối quan hệ giữa thâm hụt ngân sách Nhà nước và thâm hụt cán cân vãng lai tại Việt Nam giai đoạn 2000 – 2014. Kết quả nghiên cứu cho thấy mối quan hệ dương (+) một chiều từ thâm hụt ngân sách Nhà nước đến thâm hụt cán cân vãng lai. Đồng thời đưa ra đề xuất một số hàm ý chính sách phù hợp đối với nền kinh tế Việt Nam.

**15. Đặng Thị Hoài**

***Đầu tư cho phát triển nông nghiệp của một số quốc gia và kinh nghiệm cho Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 253/2017; Tr. 106 – 109

*Tóm tắt*: Việt Nam là một nước có lợi thế so sánh về nông nghiệp. Tuy nhiên, đến nay, chúng ta vẫn chưa khai thác được hết tiềm năng, lợi thế của ngành này. Bài viết giới thiệu kinh nghiệm đầu tư cho nông nghiệp của một số quốc gia trên thế giới, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

**16. Nguyễn Đình Cung**

***Năm 2017: Ổn định kinh tế vĩ mô phụ thuộc vào khả năng ứng phó của Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 4/2017; Tr. 10 – 15

*Tóm tắt*: Bài viết đề cập đến bối cảnh kinh tế khu vực và thế giới. Nhìn lại một năm thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2016 – 2020; phân tích những diễn biến kinh tế vĩ mô trong năm 2016; từ đó dự báo nền kinh tế Việt Nam trong năm 2017.

**17. Đặng Quang Vinh**

***Cần thiết phải hoàn thiện chính sách cạnh tranh ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 4/2017; Tr. 3 – 6

*Tóm tắt*: Bài viết phân tích nguyên nhân dẫn đến các chính sách cạnh tranh và việc thi hành pháp luật cạnh tranh chưa đáp ứng yêu cầu; từ đó đề xuất khuyến nghị giải pháp hoàn thiện chính sách sách cạnh tranh ở Việt Nam để cải cách, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

**18. Nguyễn Thị Hải**

***Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước: Kinh nghiệm từ Trung Quốc***

*Nguồn trích*: Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 4/2017; Tr. 47 – 49

*Tóm tắt*: Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước là một quá trình lâu dài, khó khăn và phức tạp, nhưng có ý nghĩa rất lớn cả về kinh tế và chính trị. Bài viết giới thiệu kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nàh nước, từ đó đưa ra những gợi mở cho Việt Nam.

**19. Nhị Lê**

***Phát triển mạnh mẽ và không ngừng hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay***

*Nguồn trích*: Tạp chí Cộng sản, Số 893/2017; Tr. 54 – 65

*Tóm tắt*: Bài viết xem xét, nhận diện và kiến giải tính biện chứng khách quan và lịch sử cụ thể giữa kinh tế thị trường hiện đại và chủ nghĩa xã hội hiện đại; đưa ra những lý do lý giải vì sao ở Việt Nam lại là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;…

**20. Đỗ Thế Tùng**

***Một số điểm chủ yếu trong lý luận về phát triển kinh tế tư nhân***

*Nguồn trích*: Tạp chí Cộng sản, Số 893/2017; Tr. 66 – 70

*Tóm tắt:* Bài viết đề cập đến các nội dung: Kinh tế tư nhân và vai trò của nó trong tiến trình lịch sử; Những chính sách đối với kinh tế tư nhân sản xuất hàng hóa nhỏ và kinh tế tư nhân sản xuất hàng hóa lớn.

**21. Lê Thị Lan Hương, Nguyễn Quốc Duy**

***Năng lực doanh nghiệp Việt Nam – Thực trạng và đề xuất***

*Nguồn trích*: Tạp chí Quản lý kinh tế; Số 79/2016; Tr. 13 – 25

*Tóm tắt*: Để đạt được siêu lợi nhuận, doanh nghiệp phải tạo ra được lợi thế cạnh tranh. Năng lực doanh nghiệp là một nguồn gốc tạo nên lợi thế cạnh tranh. Bài viết xác định những năng lực có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của doanh nghiệp Việt Nam. Bên cạnh đó đề xuất một số chỉ dẫn giúp doanh nghiệp Việt Nam tiến hành các hoạt động nâng cao năng lực đạt hiệu quả cao.

**22. Nguyễn Hải Thanh**

***Một số đánh giá về chất lượng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Quản lý kinh tế; Số 79/2016; Tr. 26 – 39

*Tóm tắt*: Bài viết đánh giá chất lượng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong mối tương quan với các quốc gia Đông Nam Á trong cùng giai đoạn phát triển. Đồng thời đưa ra một số gợi ý chính sách nhằm khắc phục những khó khăn và cải thiện chất lượng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong thời gian tới.

**23. Trần Kim Chung**

***Vai trò của khu vực kinh tế tư nhân trong mô hình phát triển kinh tế Việt Nam 2016 – 2020 và tầm nhìn 2035***

*Nguồn trích*: Tạp chí Quản lý kinh tế; Số 80/2016; Tr. 4 – 14

*Tóm tắt*: Bài viết phân tích vai trò của khu vực kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế Việt Nam. Đề cập đến mô hình phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn 2035. Đồng thời kiến nghị giải pháp trong quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân Việt Nam trong bối cảnh đổi mới mô hình tăng trưởng.

**24. Nguyễn Trọng Cơ**

***Hiệu quả đầu tư công: Những vấn đề lý luận và thực tiễn***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 2/2017; Tr. 3 – 9

*Tóm tắt*: Đầu tư công ở nước ta được xem là động lực quan trọng nhất và có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển của nền kinh tế. Vấn đề đặt ra là phải sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn này trong điều kiện nguồn nhân lực của đất nước còn hạn chế. Bài viết phân tích thực trạng đầu tư công của Việt Nam trong những năm qua, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công cho thời gian tới.

**25. Lê Quang Tường**

***Tác động của chính sách tài khóa đến tăng trưởng kinh tế, lạm phát và thất nghiệp ở Việt Nam***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 2/2017; Tr. 24 – 30

*Tóm tắt*: Bài viết sử dụng lý thuyết Mô hình tăng trưởng nội sinh của Borro để xây dựng 3 mô hình thực nghiệm với mục đích đánh giá tác động của chính sách tài khóa đến tăng trưởng kinh tế, lạm phát và thất nghiệp ở Việt Nam. Kết quả cho thấy chính sách tài khóa có tác động làm giảm tăng trưởng kinh tế, gia tăng lạm phát và thất nghiệp.

**26. Lê Thị Xuân**

***Tiêu chí việc làm bền vững và một số vấn đề khó khăn trong vận dụng ở khu vực nông thôn Việt Nam.***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 2/2017; Tr. 90 – 97

*Tóm tắt*: Giải quyết việc làm bền vững đang là vấn đề thu hút sự quan tâm của nhiều tổ chức và nhà nghiên cứu trên thế giới để hướng đến sự bền vững của xã hội. Bộ tiêu chí đánh giá việc làm bền vững của tổ chức lao động quốc tế ILO hiện đang được sử dụng như là một công cụ hữu ích trong việc đánh giá tính bền vững của việc làm tại nhiều nước trên thế giới. Xuất phát từ việc nhìn lại các tiêu chí việc làm bền vững của ILO, bài viết chỉ ra những khó khăn, bất cập trong vận dụng các tiêu chí này ở Việt Nam nói chung, khu vực nông thôn nói riêng và khẳng định việc xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện bộ công cụ đánh giá việc làm bền vững phù hợp với Việt Nam là cần thiết và ý nghĩa.

**27. Nguyễn Tú Anh**

***Vai trò của chính sách tiền tệ trong ổn định kinh tế vĩ mô giai đoạn 2011 – 2016 và một số bài học cho giai đoạn tới***

*Nguồn trích*: Tạp chí Ngân hàng, Số 3/2017; Tr. 6 – 9

*Tóm tắt*: Bài viết phân tích vai trò của hai công cụ chủ đạo của chính sách tiền tệ là chính sách lãi suất và chính sách tỷ giá giai đoạn 2011 – 2016; trên cơ sở đó rút ra một số bài học cho điều hành chính sách tiền tệ giai đoạn tới.

**28. Kiều Hữu Thiện**

***Tái cơ cấu hệ thống tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015: Kết quả và một số kiến nghị***

*Nguồn trích*: Tạp chí Ngân hàng, Số 3/2017; Tr. 14 – 20

*Tóm tắt*: Dựa trên phân tích nguyên nhân, mục tiêu và kết quả tái cơ cấu hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015, bài viết đưa ra những vấn đề đặt ra cho quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng giai đoạn 2016 – 2020, từ đó đề xuất các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tính cạnh tranh, tuân thủ kỷ luật, kỷ cương hoạt động trên thị trường, đảm bảo sự an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng Việt Nam trong tương lai.

**29. Mai Thanh Quế**

***Những thách thức đối với đồng nhân dân tệ sau khi ra nhập SDR***

*Nguồn trích*: Tạp chí Ngân hàng, Số 3/2017; Tr. 47 – 50

*Tóm tắt*: Bài viết nhìn lại những bước đi của Trung Quốc trong việc tạo lập thế đứng cho đồng Nhân dân tệ (CNY). Phân tích vai trò thực sự cũng như những thách thức của CNY trong hệ thống tài chính thế giới.

**30. Nguyễn Sinh Cúc**

***Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2016 và dự báo năm 2017***

*Nguồn trích*: Tạp chí Cộng sản; Số 892/2017; Tr. 83 – 89

*Tóm tắt*: Bài viết đề cập đến những thành tựu và hạn chế của nền kinh tế đất nước trong năm 2016. Đồng thời đưa ra một số giải pháp cho phát triển kinh tế năm 2017.

**31. Nguyễn Anh Tuấn**

***Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương năm 2016 và triển vọng năm 2017.***

*Nguồn trích*: Tạp chí Cộng sản; Số 892/2017; Tr. 100 – 106

*Tóm tắt*: Kinh tế thế giới nói chung và kinh tế châu Á – Thái Bình Dương nói riêng trong năm 2016 và 2017 phải đối mặt với nhiều bất ổn. Bài viết đề cập đến kinh tế châu Á – Thái Bình Dương năm 2016 và đưa ra dự báo cho năm 2017.

**32. Nguyễn Đức Minh**

***Khung pháp luật của liên minh châu Âu về hỗ trợ nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ*** ***và vừa và gợi mở đối tượng điều chỉnh của chế định pháp luật này ở Việt Nam.***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu châu Âu; Số 12/2016; Tr. 28 – 37

*Tóm tắt*: Bài viết cung cấp thông tin khái quát về cơ sở pháp lý điều chỉnh hoạt động hỗ trợ nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Liên minh châu Âu; gợi mở một số ý tưởng về đối tượng điều chỉnh pháp luật hoạt động hỗ trợ nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam.

**33. Nguyễn Hồng Nga**

***Kinh tế châu Âu năm 2016 và triển vọng năm 2017***

*Nguồn trích*: Tạp chí Nghiên cứu châu Âu; Số 12/2016; Tr. 38 – 48

*Tóm tắt*: Đi ngược với những lo ngại về một cú sốc đối với kinh tế châu Âu và cơn địa chấn đối với kinh tế Anh hậu Brexit, nền kinh tế khu vực nhìn chung vẫn đang trải qua năm 2016 với những diễn biến khá ổn định dù mức độ phục hồi chậm và những cảnh báo không máy sáng sủa về triển vọng kinh tế năm 2017.

**34. Nguyễn Trọng Tài**

***Nợ công với sự ổn định thị trường tài chính***

*Nguồn trích*: Tạp chí Ngân hàng, Số 4/2017; Tr. 2 – 12

*Tóm tắt*: Nợ công là tình trạng phổ biến ở hầu hết các quốc gia do chi tiêu chính phủ vượt quá nguồn thu từ thuế trong nền kinh tế. Bài viết tập trung làm rõ tác động của nợ công tới thị trường tài chính, trong đó đi sâu phân tích tác động tới sự phát triển của hệ thống ngân hàng.